

## BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHÒNG, CHỐNG XÂM HẠI TÌNH DỤC CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ TỈNH NGHỆ AN

Lê Thị Hoài Chung

Trường Chính trị tỉnh Nghệ An  
Email: [hoaichungbs@gmail.com](mailto:hoaichungbs@gmail.com)

### Article history

Received: 03/01/2022

Accepted: 27/01/2022

Published: 20/02/2022

### Keywords

Education management,  
sexual abuse, junior high  
school students

### ABSTRACT

In order to meet the requirements of innovation, improve the quality of comprehensive education, and integrate internationally in the current context, education on sexual abuse prevention and control for students in educational institutions, especially at secondary school is absolutely necessary and urgent. This study presents the theoretical basis and the situation of managing sexual abuse prevention and control education activities for students at lower secondary schools in Nghe An province regarding the awareness of administrators and teachers of the need to strengthen the management of sexual abuse prevention and control education activities for junior high school students, implementation of educational activities on sexual abuse prevention and control educational for secondary schoolers, etc. Consequently, the study proposes some measures to enhance the efficiency of these activities. The proposed measures would be of great significance to the locality in the current context of educational innovation.

### 1. Mở đầu

Những năm gần đây, xâm hại tình dục (XHTD) trở thành một vấn đề nổi cộm và gây nhiều bức xúc trong dư luận xã hội trong nước và cộng đồng thế giới. Theo thống kê của UNFPA: “9 tuổi là độ tuổi trung bình mà trẻ em bị XHTD trên toàn thế giới trong đó, cứ 4 bé gái có 1 bé bị XHTD, cứ 6 bé trai có 1 bé bị XHTD, trung bình cứ 8 tiếng lại có thêm một trẻ em bị XHTD và đặc biệt 93% đối tượng phạm tội là người thân quen với gia đình nạn nhân, 47% thủ phạm là người thân của nạn nhân” (Phạm Thị Minh Thúy, 2017, tr 15). Các nghiên cứu chỉ ra rằng, tình trạng XHTD trẻ em có thể xảy ra mọi lúc, mọi nơi, kể cả với trẻ sống trong gia đình nghèo hay gia đình khá giả, ở trường học hay trong cộng đồng xã hội. “Trong thời gian gần đây, trên cả nước xảy ra hàng loạt vụ việc XHTD trẻ em gây bức xúc dư luận và gây hoang mang cho nhiều bậc phụ huynh, để lại nhiều hậu quả xấu, ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển lâu dài của mỗi trẻ em, phá vỡ sự bình yên của xã hội và thực sự đã trở thành vấn đề rất đáng báo động” (Nguyễn Thị Tĩnh và Mai Quốc Khánh, 2018, tr 16). Ở Việt Nam, chỉ tính riêng năm 2020, cả nước phát hiện 1.945 vụ xâm hại 2.008 trẻ em, trong đó XHTD là 1.349 vụ, 1.576 trẻ em bị XHTD. Khoảng 97% số vụ được phát hiện thì những kẻ XHTD có quen biết với nạn nhân. Trên thực tế, tình trạng trẻ em bị XHTD cao hơn nhiều so với số liệu thống kê chính thức bởi đa số các em sẽ không nói và không dám nói khi bị XHTD. Chính vì vậy, số liệu được các cơ quan chức năng công bố chỉ là “phần nổi của tảng băng chìm” (Phạm Thị Minh Thúy, 2017, tr 15). Đáng chú ý, có một số hành vi XHTD trẻ em đã vi phạm nghiêm trọng chuẩn mực đạo đức, cảnh báo về sự suy đồi đạo đức.

XHTD trẻ em gây ra những tổn thương sâu sắc về thể chất, tinh thần, không chỉ ảnh hưởng nhất thời mà ảnh hưởng lâu dài đến cuộc sống sau này của các em. Các vụ việc liên quan đến XHTD trẻ em đã và đang trở thành vấn đề nhức nhối và gióng lên hồi chuông báo động, đòi hỏi sự vào cuộc mạnh mẽ các cấp, các ngành và toàn xã hội. Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em 1989 đã khẳng định: “Không một ai, kể cả cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, anh em, họ hàng, thầy cô giáo, hàng xóm hay người xa lạ với gia đình có thể lạm dụng và xâm hại trẻ em về tình dục. XHTD trẻ em là một tội ác, nếu cha mẹ hay người có trách nhiệm chăm sóc các em nhận thấy những điều đó mà không báo cho các nhà chức trách thì bị coi là kẻ đồng phạm” (Đại hội đồng Liên hợp quốc, 1989, Điều 16).

Trong thời gian qua, trên thế giới và cả Việt Nam đã có những thay đổi đáng kể đối với quản lý hoạt động giáo dục (GD) phòng, chống XHTD. Điều 5 Luật Trẻ em năm 2016 cũng quy định rõ: “Bảo đảm để trẻ em thực hiện được đầy đủ quyền và bổn phận của mình. Không phân biệt đối xử với trẻ em. Bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em trong các quyết định liên quan đến trẻ em. Tôn trọng, lắng nghe, xem xét, phản hồi ý kiến, nguyện vọng của trẻ em”. Năm 2020, Bộ trưởng Bộ GD-ĐT ban hành Kế hoạch hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, XHTD trẻ em trong các cơ sở GD giai đoạn 2020-2025 đã chỉ ra 5 mục tiêu và 4 nhóm nhiệm vụ, giải pháp nhằm xây dựng và

bảo đảm môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và kịp thời hỗ trợ can thiệp đối với bạo lực học đường, XHTD trẻ em trong cơ sở GD mầm non, cơ sở GD phổ thông, cơ sở GD thường xuyên (Bộ GD-ĐT, 2020). Theo đó, các cơ sở GD đã có sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức về sự cần thiết GD phòng, chống XHTD cho HS, tạo cho các em có một môi trường sống lành mạnh để phát triển cả về tinh thần lẫn thể chất. Các trường đã tổ chức hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS bằng cách lồng ghép vào môn Giáo dục công dân, Sinh học, chương trình sinh hoạt ngoại khóa, chiến dịch sức khỏe cộng đồng... bước đầu đã đạt những kết quả đáng kể. Tuy nhiên, công tác quản lý hoạt động GD phòng, chống XHTD trong nhà trường vẫn còn những hạn chế, bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra. Chưa có kế hoạch tổ chức hoạt động một cách bài bản, chưa kiểm tra, đánh giá thường xuyên; các hoạt động đang còn bị động và đột xuất, chưa theo kế hoạch tổng thể của năm học. Bên cạnh đó, cán bộ quản lý (CBQL) GD; các thầy, cô giáo chưa được bồi dưỡng kiến thức quản lý, kiến thức chuyên môn về nội dung và phương pháp GD phòng, chống XHTD cho HS nên còn khó khăn trước những tình huống thực tiễn đặt ra.

Những phân tích trên cho thấy, việc đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS ở các trường THCS là hết sức cần thiết và cấp bách. Bài báo nghiên cứu cơ sở lý luận, trình bày khái quát thực trạng quản lý hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS các trường THCS ở tỉnh Nghệ An; trên cơ sở đó, đề xuất sáu biện pháp nhằm tăng cường hiệu quả công tác này. Các biện pháp đề xuất có ý nghĩa quan trọng đối với địa phương trong bối cảnh đổi mới GD hiện nay.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Một số vấn đề về quản lý phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh trung học cơ sở

#### 2.1.1. Xâm hại tình dục trẻ em

Định nghĩa về XHTD trẻ em, trong Báo cáo Tham vấn về phòng chống xâm hại trẻ em, WHO (1999, tr 15-16) đã đưa ra khái niệm về XHTD trẻ em như sau: “XHTD trẻ em là việc lôi kéo trẻ em tham gia vào hoạt động tình dục mà trẻ em đó không hiểu một cách đầy đủ, không có khả năng quyết định ưng thuận một cách có hiểu biết, hoặc hành động diễn ra giữa một trẻ em với một người trưởng thành hoặc với một trẻ em khác mà do độ tuổi và mức độ phát triển, người này có mối quan hệ trách nhiệm, tin tưởng hoặc quyền hành với trẻ và hành động gây ra nhằm thỏa mãn nhu cầu của người đó”.

Bên cạnh các công trình nghiên cứu khoa học thì pháp luật mỗi quốc gia trên thế giới cũng có những khái niệm khác nhau về XHTD trẻ em, cụ thể: Luật Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em bị bạo hành của Mỹ định nghĩa: XHTD trẻ em bao gồm những hành vi sau: “sử dụng, thuyết phục, lôi kéo hoặc sử dụng áp lực để bắt trẻ em tham gia vào hoặc hỗ trợ người khác tham gia vào thực hiện hành vi tình dục hoặc hành vi gọi tình...” (CFCA Resource Sheet, 2018). Bàn về XHTD trẻ em có nhiều cách tiếp cận khác nhau nhưng đều thống nhất ở một điểm chung: “XHTD là hành vi có chủ đích nhằm lôi kéo, dụ dỗ trẻ vào các hoạt động thỏa mãn nhu cầu tình dục mà các em chưa có hiểu biết đầy đủ, chưa có khả năng hoặc không đủ tâm thế để đưa ra quyết định đối với những hành vi này” (Bùi Thị Loan, 2021, tr 27). XHTD bao gồm những hành vi như đụng chạm, sờ mó, vuốt ve, hôn, quấy rối, hăm hiếp; sự phô bày các bộ phận sinh dục, các hành vi tình dục, trưng bày các phim ảnh, sách, khiêu dâm; sử dụng ngôn ngữ để kích thích tình dục hay sử dụng các từ ngữ hàm ý kích dục và đặc biệt là sự bóc lột và lạm dụng tình dục...

#### 2.1.2. Giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh trung học cơ sở

Lứa tuổi HS THCS (còn gọi là lứa tuổi thiếu niên) có một vị trí đặc biệt quan trọng trong quá trình phát triển của cả cuộc đời. Đây là thời kì quá độ từ tuổi ấu thơ sang tuổi trưởng thành, thời kì trẻ ở “ngã ba đường” của sự phát triển. “Là nhóm đối tượng đang trong quá trình phát triển và cũng là nhóm có nguy cơ cao nhất trong các đối tượng của nạn nhân XHTD trẻ em, các em HS THCS cần trang bị cho mình đầy đủ kiến thức, kĩ năng để hiểu được những thay đổi mà mình đang trải qua, những nguy cơ mình có thể phải đối mặt, cách phòng tránh, vượt qua để góp phần ngăn chặn, đẩy lùi nạn XHTD trẻ em” (Lê Thị Thùy Dương, Hoàng Thị Tây Ninh, 2021, tr 2).

“Phòng, chống XHTD trẻ em là quá trình mà ở đó bằng các biện pháp, cách thức tổ chức khác nhau, nhà GD có những tác động, thay đổi nhằm xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh cho trẻ em; nâng cao nhận thức, kĩ năng, thái độ đúng đắn cho trẻ em về XHTD; từ đó giảm thiểu nguy cơ, hậu quả XHTD hoặc rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, giúp trẻ em được phát triển bình thường” (Mai Thị Mai, 2019, tr 320).

GD phòng, chống XHTD cho HS là một hoạt động quan trọng trong nhà trường bao gồm: GD kiến thức; kĩ năng và thái độ phòng, chống XHTD.

Một là, GD kiến thức phòng, chống XHTD cho HS. GD cho HS hiểu biết đầy đủ các bộ phận trong cơ thể, những vùng nhạy cảm, đây là vùng riêng tư của các em không cho phép người khác nhìn thấy cũng như không được chạm

vào; các dấu hiệu, hành vi XHTD như: đối tượng lân la làm quen, cho quà; nhìn chăm chăm vào vùng kín; hỏi những câu hỏi liên quan tình dục; có những hành động ôm ấp, vuốt ve, chạm vào vùng nhạy cảm; cho xem hình ảnh khiêu dâm và cuối cùng là dọa dẫm... giúp các em nhận diện được các dấu hiệu và đối tượng có nguy cơ XHTD. GD kiến thức về giao tiếp, ứng xử với những người xung quanh; thiết lập mối quan hệ thân thiện đúng mực, có thói quen cẩn trọng trong giao tiếp; phản ứng kịp thời, dứt khoát đối với các dấu hiệu XHTD; thông tin cho người thân, thầy, cô giáo, đường dây nóng,... khi gặp tình huống nguy hiểm.

*Hai là*, GD kỹ năng phòng, chống XHTD cho HS. Giúp các em hình thành kỹ năng tìm kiếm sự trợ giúp và kiểm soát, điều chỉnh cảm xúc của bản thân; nhận diện được đối tượng XHTD và các thủ đoạn của chúng, từ đó hình thành kỹ năng thoát khỏi các tình huống nguy hiểm một cách khéo léo và phù hợp nhất. GD cho HS kỹ năng sử dụng “quy tắc bàn tay giao tiếp”, mỗi ngón là một quy tắc: (1) Ngón cái: ôm hôn, dùng với người thân ruột thịt trong gia đình như ông bà, bố mẹ, anh chị em ruột; (2) Ngón trỏ: khoác tay, nắm tay với bạn bè, thầy cô giáo, họ hàng; (3) Ngón giữa: bắt tay, khi gặp người quen; (4) Ngón áp út: vẫy tay, nếu đó là người lạ; (5) Ngón út: xua tay không tiếp xúc, thậm chí hét to và bỏ chạy khi người xa lạ mà các em cảm thấy bất an đang tiến lại gần và có cử chỉ thân mật (Nguyễn Lan Hải, 2020). Kỹ năng tự bảo vệ mình trước nguy cơ bị XHTD được xem là kỹ năng quan trọng nhất cần phải GD cho HS. GD để các em biết cách tránh xa những nơi vắng vẻ, tối tăm, kín đáo kể cả với người quen; không được bắt chuyện, làm quen, đi chơi một mình với người lạ mặt; không ăn hay nhận các thứ mà người lạ cho. Kỹ năng nhanh chóng thoát ra khỏi tình huống nguy hiểm giúp HS tự bảo vệ mình khi bị kẻ xấu khống chế hoặc kẻ xấu bắt đầu thực hiện hành vi XHTD. Trong những tình huống như vậy, các em phải tìm cơ hội lúc kẻ xấu sơ hở để chạy thật nhanh hoặc la hét thật lớn, cầu cứu người xung quanh. Kỹ năng nhờ sự giúp đỡ của những người xung quanh như ghi nhớ số điện thoại đường dây nóng can thiệp và trợ giúp khi bị xâm hại; gọi 113 hoặc đến các trụ sở công an gần nhất trình báo, yêu cầu giúp đỡ, bảo vệ và tố cáo các hành vi XHTD hoặc liên hệ với cơ sở y tế ở địa phương, nơi các em sẽ nhận được sự chăm sóc, điều trị thích hợp; báo với chính quyền địa phương, cha mẹ, thầy cô giáo, các cơ quan chức năng để nhận được sự hỗ trợ tích cực về nhiều mặt...

*Ba là*, GD thái độ phòng, chống XHTD cho HS. GD cho các em nhận thấy được XHTD là một vấn nạn và để lại hậu quả nặng nề đối với trẻ em. Xã hội và ngay chính các em cần có thái độ lên án, tố cáo hành vi XHTD, đây là hành vi vô đạo đức; vi phạm pháp luật của những kẻ mất hết tính người. GD cho HS tích cực tham gia vào các hoạt động phòng, chống XHTD để được trải nghiệm những trạng thái xúc cảm như căm ghét kẻ XHTD; thông cảm, chia sẻ với nạn nhân bị XHTD; không kì thị với những người bị XHTD, thấy những hậu quả nặng nề khi bị XHTD.

### 2.1.3. Quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh

*Một là*, lập kế hoạch quản lý hoạt động GD phòng, chống XHTD. Để hoạt động GD hiệu quả, cần phải xây dựng kế hoạch và tổ chức, chỉ đạo hoạt động phù hợp với tình hình nhà trường, địa phương và lứa tuổi HS. Kế hoạch hoạt động GD có thể lồng ghép trong kế hoạch tổng thể năm học của nhà trường; bao gồm các bước: (1) Tìm hiểu tình hình chung (thuận lợi, khó khăn, cơ hội, thách thức...) liên quan đến việc tổ chức hoạt động; (2) Xác định mục tiêu; (3) Xây dựng và ban hành kế hoạch; (4) Xây dựng chương trình, nội dung, phương pháp, hình thức GD phù hợp; (5) Đảm bảo các điều kiện cho hoạt động GD (nhân lực, vật lực, tài lực); (6) Kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm.

*Hai là*, chỉ đạo hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS. Thành lập ban tổ chức để chỉ đạo hoạt động GD gồm: trưởng ban (lãnh đạo trường), các thành viên (cán bộ phụ trách đoàn, đội; GV chủ nhiệm, GV các môn học có liên quan, đại diện phụ huynh...). Chỉ đạo các lực lượng đã được phân công tổ chức triển khai, đôn đốc, theo dõi, giám sát, tổng kết, rút kinh nghiệm hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS.

*Ba là*, tổ chức hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS. Tổ chức thực hiện các hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS theo kế hoạch đã lập: mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức...; vận dụng linh hoạt, phù hợp với thực tế. Tổ chức phối hợp các lực lượng GD cả trong và ngoài nhà trường được xem là vấn đề có tính nguyên tắc đảm bảo cho mọi hoạt động GD, mỗi lực lượng có vai trò, chức năng, nhiệm vụ đặc thù riêng, cần phát huy sức mạnh tổng hợp để tạo thành một khối thống nhất.

*Bốn là*, kiểm tra, đánh giá hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS. Trong công tác GD phòng, chống XHTD cho HS, công tác kiểm tra, đánh giá được tiến hành ở ba khâu: lập kế hoạch; chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt; đánh giá kết quả thực hiện. Kiểm tra, đánh giá hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS cần dựa trên bảng kiểm có các tiêu chí đánh giá khoa học, mang tính định lượng nhằm đánh giá khách quan kết quả so với mục tiêu đã đề ra.

Năm là, đảm bảo điều kiện GD phòng, chống XHTD cho HS. Cần đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, môi trường thuận lợi cho hoạt động GD. Hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS luôn gắn lý luận và thực tiễn, học đi đôi với hành để nâng cao hiệu quả GD và quản lý hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS.

## 2.2. Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Nghệ An

Qua khảo sát 126 CBQL GD, 568 GV và 1.769 HS THCS tại 20 trường THCS tại 4 địa phương của tỉnh Nghệ An (Nghĩa Đàn, Tương Dương, Diễn Châu, TP. Vinh) từ tháng 7-11/2021, thông qua bảng hỏi, phỏng vấn trực tiếp; nghiên cứu báo cáo, việc lập kế hoạch, tổ chức chỉ đạo hoạt động, kiểm tra, đánh giá của các trường THCS về hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS; số liệu thu được sau khảo sát được xử lý bằng phần mềm SPSS cho thấy kết quả như sau:

### 2.2.1. Nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên về sự cần thiết phải tăng cường quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh trung học cơ sở (xem bảng 1)

Bảng 1. Nhận thức về sự cần thiết phải tăng cường quản lý hoạt động GD phòng, chống XHTD

TT	Tiêu chí	CBQL			GV		
		Mean	Std	Hạng	Mean	Std	Hạng
1	XHTD trẻ em đang là vấn đề xã hội có tính toàn cầu, có những diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng	4,46	0,918	5	4,01	1,221	4
2	Xuất phát từ đặc điểm lứa tuổi của HS THCS: có sự phát triển nhanh, không cân bằng tạm thời giữa sinh lý, tâm lý, thể chất, hệ thần kinh; thời kì phát dục, dậy thì, có khả năng mang thai...	4,32	0,918	5	4,06	1,106	4
3	HS THCS có hiểu biết chưa đầy đủ về kiến thức, kỹ năng, thái độ phòng, chống XHTD; chưa hình thành thói quen giao tiếp và ứng xử hiệu quả với mọi đối tượng trong nhà trường, gia đình và cộng đồng	4,29	0,980	5	4,06	1,085	4
4	Khả năng ứng phó trước các tình huống, nguy cơ bị XHTD để bảo vệ bản thân còn hạn chế	4,39	0,867	5	4,07	1,079	4
5	XHTD trẻ em để lại hậu quả nặng nề, ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của trẻ, đặc biệt lứa tuổi HS THCS	4,41	0,832	5	4,16	1,055	4

Nghiên cứu cho thấy, nhận thức của CBQL về sự cần thiết phải GD phòng, chống XHTD cho HS THCS được đánh giá ở mức 5 (hoàn toàn đồng ý). Trong đó, tiêu chí được đánh giá cao nhất là “XHTD trẻ em đang là vấn đề xã hội có tính toàn cầu, có những diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng” với giá trị trung bình là 4,46. Tiếp đến là “XHTD trẻ em để lại hậu quả nặng nề, ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của trẻ em, đặc biệt lứa tuổi HS THCS” có giá trị trung bình là 4,41. Nhận thức của GV về sự cần thiết được đánh giá ở mức 4 (đồng ý). Trong đó, tiêu chí được đánh giá cao nhất là “XHTD trẻ em để lại hậu quả nặng nề, ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của trẻ, đặc biệt lứa tuổi HS THCS”, tiếp theo là “Khả năng ứng phó trước các tình huống, nguy cơ bị XHTD để bảo vệ bản thân còn hạn chế”. Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy trên thực tế vẫn còn những vụ XHTD HS để lại hậu quả rất đau lòng, tuy nhiên chưa được thông tin rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng vì nhiều lý do khác nhau.

### 2.2.2. Thực hiện nội dung giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh trung học cơ sở (xem bảng 2)

Kết quả nghiên cứu cho thấy CBQL, GV có 2 nội dung đánh giá ở mức độ 4 (Khá) đó là: “GD kỹ năng nhận diện hành vi XHTD”, “GD kỹ năng ứng phó các tình huống nguy cơ XHTD. Thứ hai, các nội dung được CBQL và GV đánh giá ở mức 3 (trung bình) đó là: “Thực trạng XHTD trẻ em”, “Hậu quả của việc bị XHTD”, “Làm gì khi bị XHTD”, “Kỹ năng phòng, chống thủ đoạn XHTD”. Mặc dù các em được GD nội dung nhận diện các hành vi XHTD

và khả năng ứng phó với nguy cơ, tuy nhiên kỹ năng phòng, chống thủ đoạn XHTD, hậu quả của việc bị XHTD, làm gì khi bị XHTD chưa được truyền đạt một cách đầy đủ và bài bản tới HS.

Bảng 2. Thực hiện nội dung GD phòng, chống XHTD cho HS THCS

TT	Nội dung	CBQL			GV		
		Mean	Std	Hạng	Mean	Std	Hạng
1	Thực trạng XHTD trẻ em	3,36	1,236	3	3,21	1,189	3
2	GD kỹ năng nhận diện hành vi XHTD	3,64	1,262	4	3,77	1,041	4
3	GD kỹ năng ứng phó các tình huống nguy cơ XHTD	3,84	1,196	4	3,68	1,078	4
4	Kỹ năng phòng, chống thủ đoạn XHTD	3,19	1,211	3	3,38	1,195	3
5	Hậu quả của việc bị XHTD	3,38	1,245	3	3,27	1,212	3
6	Làm gì khi bị XHTD	3,28	1,224	3	3,40	1,175	3

Cơ bản các trường THCS đã triển khai công tác GD phòng, chống XHTD cho HS dưới nhiều hình thức, bước đầu mang lại kết quả tốt: lồng ghép trong các tiết giảng môn học chính khóa (GD công dân; Sinh học,...); mời chuyên gia về nói chuyện, trao đổi, tư vấn; lồng ghép vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu. Trong đó, hình thức được CBQL và GV đều đánh giá ở mức khá đó là “Lồng ghép trong các tiết giảng môn học chính khóa”.

Tuy vậy, công tác quản lý hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS THCS ở Nghệ An vẫn còn tồn tại những hạn chế như:

*Thứ nhất*, một số CBQL, GV nhận thức chưa đầy đủ về hoạt động GD và quản lý hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS. Theo kết quả khảo sát, hành vi mà HS đánh giá thấp nhất là “Khi trẻ bị ép nghe kể chuyện khiêu dâm”. Điều đó cho thấy, có sự nhận thức khác nhau về các hành vi XHTD đối với HS, một số hành vi đối tượng HS đang còn phân vân trong việc lựa chọn và xác định đó có phải là hành vi XHTD hay không.

*Thứ hai*, đa số các trường chưa xây dựng kế hoạch triển khai Quyết định số 987/QĐ-BGDĐT ngày 17/4/2020 ban hành Kế hoạch hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, XHTD trẻ em trong các cơ sở GD giai đoạn 2020-2025 (Bộ GD-ĐT, 2020)... Chưa xác định nguồn lực, điều kiện, biện pháp thực hiện; quy định nhiệm vụ và cơ chế phối hợp giữa các lực lượng tham gia hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS THCS.

*Thứ ba*, hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS chủ yếu được lồng ghép, mang tính đột xuất, chưa có kế hoạch chi tiết, cụ thể về chương trình, nội dung, hình thức, phương pháp, lực lượng phối hợp; chưa kiểm tra, đánh giá và chưa thống nhất ở các trường trong cùng địa phương. Một số trường đã xây dựng mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức GD nhưng còn chung chung, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

*Thứ tư*, công tác tổ chức, chỉ đạo, triển khai hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS của một số trường THCS còn nhiều hạn chế, việc bồi dưỡng đội ngũ làm công tác GD phòng, chống XHTD cho HS chưa được chú trọng nên hiệu quả chưa cao. Công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS THCS chưa thường xuyên, bài bản, chưa có bộ công cụ đánh giá; chưa được quan tâm đúng mức.

*Thứ năm*, việc kết hợp các hình thức GD phòng, chống XHTD cho HS vẫn còn khó khăn, bất cập do thời lượng phần lớn dành cho các môn học chính khóa. Kết quả khảo sát CBQL và GV các trường THCS cho thấy, thời lượng tại lớp vẫn dành phần lớn cho các môn học chính khóa là chủ yếu, thời gian còn lại quá ít ỏi, khó lồng ghép các nội dung về phòng, chống XHTD trẻ em và hiện tại trong sách giáo khoa GD công dân các lớp 6, 7, 8, 9 đều không có nội dung cụ thể về phòng, chống XHTD trẻ em.

*Thứ sáu*, sự phối hợp giữa các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường có mức độ và hiệu quả chưa cao, nhiều cơ sở GD chưa xây dựng Quy chế phối hợp bài bản. Các hoạt động phối hợp nhìn chung còn mang tính cục bộ, riêng lẻ.

### 2.3. Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh trung học cơ sở tỉnh Nghệ An

Từ những hạn chế qua khảo sát thực trạng, chúng tôi đề xuất một số biện pháp như sau:

#### 2.3.1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên về sự cần thiết phải quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh trung học cơ sở

Mục đích của biện pháp này là tạo ra sự thống nhất trong nhận thức của CBQL, GV về sự cần thiết của quản lý hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS THCS, để từ đó có sự quan tâm, chú trọng xây dựng kế hoạch GD, tổ

chức kịp thời, chỉ đạo sâu sát, kiểm tra, đánh giá thường xuyên việc triển khai hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS THCS. Nâng cao nhận thức cho các chủ thể thông qua tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, hội thảo, tọa đàm để khẳng định sự cần thiết của GD phòng, chống XHTD và triển khai Quyết định số 987/QĐ-BGDĐT ban hành chương trình hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, XHTD trẻ em trong các cơ sở GD giai đoạn 2020-2025; Tuyên truyền, tập huấn cho các chủ thể về tầm quan trọng, mục tiêu, nội dung, của hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS.

### *2.3.2. Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục*

Có thể tích hợp kế hoạch GD phòng, chống XHTD cho HS trong kế hoạch tổng thể năm học của nhà trường, đảm bảo tính thống nhất theo mục tiêu GD toàn diện, bám sát các nội dung trong Chương trình hành động theo Quyết định số 987/QĐ-BGDĐT của Bộ GD-ĐT, kế hoạch của địa phương; lựa chọn nội dung, hình thức, phương pháp đa dạng, thiết thực, phù hợp với đặc điểm tâm lý HS, thực trạng về XHTD. Tạo ra sự thống nhất, bài bản, hiệu quả cao trong sự phối hợp giữa các hoạt động trong nhà trường. Giúp hiệu trưởng trường THCS có cái nhìn bao quát về các hoạt động diễn ra trong năm, theo dõi, tổ chức, chỉ đạo sát sao, kiểm tra, giám sát các hoạt động nói chung trong đó có hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS một cách hợp lý; các bộ phận và cá nhân trong nhà trường chủ động đối với việc tổ chức các hoạt động trong kế hoạch ngay từ đầu năm học theo thời gian. Kế hoạch GD đảm bảo tính khoa học, khả thi trên cơ sở kế hoạch tổng thể về GD toàn diện của nhà trường. Chương trình, nội dung, hình thức, phương pháp GD phù hợp với HS từng khối lớp, gắn với thực tiễn; xác định rõ thời gian thực hiện, người chịu trách nhiệm; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân theo chức năng tham gia.

### *2.3.3. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh trung học cơ sở*

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS THCS, cụ thể: Xây dựng chương trình, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS; Chỉ đạo triển khai hoạt động GD theo mục tiêu kế hoạch, lồng ghép nội dung GD phòng, chống XHTD cho HS THCS vào các môn học GD công dân, giờ trải nghiệm trở thành hoạt động thường xuyên, bài bản; Đa dạng hóa các hình thức tổ chức như: tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hội thảo, các diễn đàn trao đổi với chuyên gia, qua các hình thức sân khấu hóa; Chỉ đạo đổi mới nội dung, phương pháp GD; Tổ chức xây dựng tài liệu GD phòng, chống XHTD cho HS THCS theo hướng thiết kế thành các chủ đề học tập.

### *2.3.4. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên*

Nâng cao năng lực quản lý hoạt động GD phòng, chống XHTD cho CBQL các trường THCS, góp phần nâng cao chất lượng của hoạt động này. Để thực hiện hoạt động bồi dưỡng có hiệu quả, phòng GD-ĐT xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cụ thể; lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng phù hợp yêu cầu quản lý hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS THCS. Hình thức bồi dưỡng có thể tập trung CBQL theo từng đợt hoặc theo cụm trường để bồi dưỡng trực tiếp đồng thời khuyến khích CBQL tự bồi dưỡng.

### *2.3.5. Xây dựng và sử dụng bộ tiêu chí đánh giá hoạt động giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh trung học cơ sở*

Xây dựng và sử dụng bộ tiêu chí kiểm tra, đánh giá hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS với mục đích chuẩn hóa, khoa học làm căn cứ mang tính định lượng để kiểm tra, đánh giá khách quan hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS THCS. Sử dụng và phát huy tối đa hiệu quả của bộ tiêu chí, từ đó đánh giá những ưu điểm, hạn chế, tồn tại của GD phòng, chống XHTD cho HS; đề ra những giải pháp cải thiện hoạt động.

### *2.3.6. Tăng cường công tác phối hợp giữa các lực lượng trong giáo dục phòng, chống xâm hại tình dục cho học sinh*

Tăng cường hoạt động phối hợp giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội nhằm xây dựng môi trường GD tích cực trong phòng chống XHTD cho HS; Đảm bảo mục tiêu trong Chương trình hành động 987 của Bộ GD-ĐT đề ra là 100% cơ quan quản lý GD ở địa phương và cơ sở GD có quy chế phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương về phòng ngừa, ngăn chặn các vụ việc liên quan đến bạo lực học đường, XHTD trẻ em trong cơ sở GD. Gia đình - Nhà trường - Xã hội phối hợp tạo thành sức mạnh nhằm ngăn chặn XHTD trẻ em một cách tốt nhất.

## **3. Kết luận**

Quản lý hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS đóng vai trò rất quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả GD phòng, chống XHTD cho HS, góp phần bảo vệ các em khỏi nguy cơ bị XHTD. Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực trạng, bài báo đã đề xuất 6 biện pháp quản lý hoạt động GD phòng, chống XHTD cho HS các trường THCS trên địa

bàn tỉnh Nghệ An. Kết quả thăm dò cho thấy, các biện pháp đề xuất đều cần thiết, khả thi cao và có tương quan chặt chẽ với nhau. Vì thế, trong thời gian tới, có thể áp dụng các biện pháp này vào thực tiễn hoạt động quản lý GD phòng, chống XHTD cho HS THCS.

#### Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- Bộ GD-ĐT (2020). *Quyết định số 987/QĐ-BGDĐT ngày 17/4/2020 ban hành Kế hoạch hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2020-2025*.
- Bùi Thị Loan (2021). *Giáo dục phòng chống xâm hại tình dục cho học sinh tiêu học theo tiếp cận kỹ năng sống*. Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.
- CFCA Resource Sheet (2018). *What is child abuse and neglect*. <https://aifs.gov.au/cfca/publications/what-child-abuse-and-neglect>.
- Đại hội đồng Liên hợp quốc (1989). *Công ước quốc tế về quyền trẻ em*.
- Lê Thị Thùy Dương, Hoàng Thị Tây Ninh (2021). *Hướng dẫn phòng chống xâm hại tình dục trẻ em (dành cho học sinh trung học cơ sở)*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Mai Thị Mai (2019). Trách nhiệm của gia đình trong phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em. *Tạp chí Giáo dục*, số đặc biệt tháng 10, 320-324.
- Nguyễn Lan Hải (2020). *Cẩm nang giáo dục giới tính (Kỹ năng sống cùng chuyên gia)*. NXB Phụ nữ.
- Nguyễn Thị Tĩnh, Mai Quốc Khánh (2018). Bồi dưỡng kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em cho phụ huynh. *Tạp chí Giáo dục*, 429, 16-18; 10.
- Phạm Thị Minh Thúy (2017). *Cẩm nang phòng tránh xâm hại cho con*. NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- Quốc hội (2016). *Luật Trẻ em*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- WHO (1999). *Report on the Consultation on Child Abuse Prevention*. <https://apps.who.int/iris/handle/10665/65900>